TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NGÃ BẢY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31-01-2024.
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY - TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Vũ Tiên
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lữ Văn Công
2. Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Như Ý. Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên toà: Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2023/TLST- HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2023, về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXX - ST ngày 16 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Trúc Ph, sinh năm: 1982 (Có mặt).
Địa chỉ: Khu vực A, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang
- *Bị đơn:* Phạm Hoàng Th, sinh năm: 1982 (Có mặt).
Trú tại: Khu vực A, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn Nguyễn Thị Trúc Ph trình bày:

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu nhau và tổ chức lễ cưới năm 2008 và có đăng ký kết hôn vào ngày 23/5/2008, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 61/2008, tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (Nay là thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang). Quá trình sống chung xảy ra mâu thuẫn bắt đầu từ năm 2018, khi vợ chồng mua xe ô tô và đi chở đồ thuê cả hai mâu thuẫn không có tiếng nói chung khó khăn về kinh tế, bị đơn có mối quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài cả hai thường xuyên cãi nhau và đánh nhau. Mạnh ai mới sống, do không chịu nổi áp lực gia đình nguyên đơn ra ngoài

buôn bán và ly thân từ tháng 9/2023 cho đến nay. Nay nguyên đơn yêu cầu xin ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 02 con chung gồm: Cháu Phạm Nguyễn Kim Tr, giới tính: Nữ; sinh ngày: 04/12/2009 và cháu Phạm Minh T, giới tính: Nam; sinh ngày: 04/12/2018 từ khi ly thân đến nay con chung sống với bị đơn. Khi ly hôn nguyên đơn đồng ý giao 02 con chung cho bị đơn nuôi dưỡng, nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 900.000 đồng/01 tháng/01 cháu cho đến khi 02 con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Về tài sản chung; về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng bị đơn Phạm Hoàng Th trình bày: Thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản và nợ chung: Về hôn nhân: Quá trình sống chung cả hai bất đồng ý kiến với nhau trong nhiều quan điểm sống thường xuyên cãi nhau. Khi sống chung nguyên đơn muốn kinh doanh riêng bị đơn không đồng ý và nguyên đơn cự cãi bỏ ra ngoài sống và cả hai ly thân từ ngày 01/01/2023 cho đến nay. Vợ chồng sống chung do bất đồng ý kiến và cãi nhau bị đơn không có bạo lực gia đình, bị đơn có đánh nguyên đơn do nguyên đơn rủ bạn về nhậu và có rượu chè cả hai đánh nhau. Nay bị đơn không đồng ý ly hôn. Muốn hàn gắn cùng nhau chăm sóc con chung.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Phạm Nguyễn Kim Tr và cháu Phạm Minh T từ khi ly thân đến nay sống với bị đơn. Sau khi ly hôn bị đơn có nguyện vọng nuôi dưỡng 02 con chung. Yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi cháu mỗi tháng 900.000đồng/01 tháng/01 cháu cho đến khi đủ 18 (tuổi).

Về tài sản chung; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Nguyễn Thị Trúc Ph đối với bị đơn Phạm Hoàng Th; Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Kim Tr và cháu Phạm Minh T cho bị đơn nuôi dưỡng và nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 900.000 đồng/01 tháng/01 cháu cho đến khi 02 con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Về tài sản, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị không xem xét; Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Bị đơn Phạm Hoàng Th có nơi trú tại Khu vực A, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2008 và có đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn (vào ngày 23/5/2008, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 61/2008) tại Ủy ban nhân phường Hiệp Thành, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (Nay là thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang) theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp được pháp luật công nhận.

Quá trình chung sống, do bất đồng ý kiến với nhau, không hợp nhau về tính cách, thường xuyên cãi nhau, khó khăn về tài chính, cả hai đánh nhau. Khi sống chung thiếu sự quan tâm lẫn nhau và mạnh ai nấy sống. Cả hai ly thân từ 01/01/2023 cho đến nay.

[3]. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành hòa giải động viên nguyên đơn và bị đơn xóa bỏ những mâu thuẫn trước đây để đoàn tụ vợ chồng. Nhưng nguyên đơn cương quyết ly hôn, bị đơn không đồng ý ly hôn muốn vợ chồng hàn gắn cùng nhau chăm sóc con chung, nhưng bị đơn chưa đưa được giải pháp hàn gắn mối quan hệ hôn nhân để thuyết phục nguyên đơn và Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của bị đơn. Nguyên đơn và bị đơn sống ly thân từ tháng 01/2023, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên việc nguyên đơn Nguyễn Thị Trúc Ph xin ly hôn với bị đơn Phạm Hoàng Th là có căn cứ, phù hợp với tình trạng hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Nguyễn Thị Trúc Ph đối với bị đơn Phạm Hoàng Th phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận nguyên đơn đồng ý giao cháu Phạm Nguyễn Kim Tr và cháu Phạm Minh T cho bị đơn nuôi dưỡng và nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 900.000 đồng/01 tháng/01 cháu cho đến khi 02 con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy việc nuôi con, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục vừa là quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ. Khi cha, mẹ ly hôn các con đã mất điểm tựa quan trọng là mái

ấm gia đình có cha lẫn mẹ nên việc giao con cho cha mẹ ly hôn phải cân nhắc đến quyền lợi về mọi mặt của con. Nguyện vọng cháu Tr muốn tiếp tục ở với bị đơn. Để ổn định môi trường sống và học tập của các con chung, nên Hội đồng xét xử giao cháu Tr và cháu T cho bị đơn nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con chung cháu Tr và cháu T mỗi cháu 900.000 đồng/01 tháng/01 cháu cho đến khi 02 con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho nguyên đơn không ai được quyền ngăn cản.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[6]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39, Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 9; Điều 51; Điều 53; khoản 1, Điều 56; Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Nguyễn Thị Trúc Ph. Cho nguyên đơn Nguyễn Thị Trúc Ph được ly hôn với bị đơn Phạm Hoàng Th.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Kim Tr, giới tính: Nữ; sinh ngày: 04/12/2009 và cháu Phạm Minh T, giới tính: Nam; sinh ngày: 04/12/2018 cho bị đơn Phạm Hoàng Th nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tr và cháu Thi đủ 18 (mười tám) tuổi. Nguyên đơn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Tr và cháu T mỗi cháu 900.000 đồng/01 tháng/01 cháu cho đến khi 02 con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Trường hợp mức lương cơ sở thay đổi thì mức cấp dưỡng thay đổi theo quy định pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho nguyên đơn không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị Trúc Ph phải chịu 300.000^{đ} (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ 300.000^{đ} (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005629 ngày

14/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Nguyên đơn không phải nộp thêm.

5. Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn phải chịu 300.000^{đ} (Ba trăm ngàn đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

6. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND Tp. Ngã Bảy;
- Chi cục THADS Tp. Ngã Bảy;
- Các đương sự;
- UBND. Phường Hiệp Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Vũ Tiên